TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM NHÙN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HSST
Ngày 29/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Bằng**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Quang Tráng
2. Ông Nguyễn Viết Cường

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Mào Thị Chiến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông **Đặng Hồng Hạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29/3/2023, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn và điểm cầu Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/HSST ngày 14/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 16/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Văn Tr**; tên gọi khác: không;

Sinh ngày 28 tháng 4 năm 1988, tại Lai Châu;

Nơi ĐKHKTT: Bản Lao Chen, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Chức vụ, đảng, đoàn thể: không; Con ông Vàng Văn V, sinh năm 1960 và con bà Điêu Thị L, sinh năm 1964; Gia đình bị cáo có 03 chi em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ, con: Không;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/01/2023, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

** Bị hại:*

- Chị Lò Thị L, sinh năm 1982

Trú tại: Bản Chang, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 06/12/2022, Vàng Văn Tr đi bốc gạch thuê tại Nhà văn hóa bản Chang, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn. Khi xe chở gạch đến, thấy chiếc xe máy dựng ở đường vướng ô tô đi, nên Tr đã dắt xe ra chỗ khác. Vàng Văn Tr nhìn thấy trên yên xe máy có một chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A 21S, màu trắng của chị Lò Thị L, sinh năm 1982, trú tại bản Chang, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Trọng tới và lấy chiếc điện thoại trên rồi Tr tắt nguồn và tháo sim điện thoại vứt đi rồi cho điện thoại vào túi quần bên trái đang mặc. Sau khi bốc gạch xong, Tr đi về nhà tại bản Lao Chen, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn rồi cất chiếc điện thoại dưới gầm sàn nhà. Mục đích bị cáo trộm cắp để bán lấy tiền tiêu dùng cá nhân.

Cùng ngày 06/12/2022, chị Lò Thị Lgửi đơn trình bào sự việc đến Công an xã Lê Lợi huyện Nậm Nhùn trình báo sự việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 25/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Nậm Nhùn kết luận:

01 chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy A 21S, màu trắng, mua mới và sử dụng từ năm 2021, tại thời điểm tháng 12/2022 còn trị giá thực tế là 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*.

Cáo trạng số 08/CT- VKS ngày 14/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn đã truy tố bị cáo Vàng Văn Tr về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu vẫn giữ nguyên quan điểm như quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vàng Văn Tr từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, trước Hội đồng xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi của mình đã gây ra. Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo, ý kiến của bị hại. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng

Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Vàng Văn Tr đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 06/12/2022, lợi dụng sơ hở của chị Lò Thị L, trú tại bản Chang, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, Vàng Văn Tr đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy A 21S, có trị giá là 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng);*

Do đó, hành vi trên của bị cáo Vàng Văn Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo không chịu lao động chân chính để kiếm tiền một cách hợp pháp mà đã cố ý phạm tội. Bị cáo nhận thức được hành vi "Trộm cắp tài sản" của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Xong khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cần xem xét:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vàng Văn Tr không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trong. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét quan điểm của Kiểm sát viên: Sau khi bị hai có đơn trình báo về việc mất tài sản đến Công an xã Lê Lợi, khi bị cáo được Công an xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn triệu tập lên làm việc và vận động giao nộp tài sản bị cáo trộm cắp thì bị cáo mới tự giác mang chiếc điện thoại đến giao nộp cho Công an. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tình tiết người phạm tội tự thú theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4]. Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy A 21S, màu trắng mà bị cáo đã trộm cắp của chị Lò Thị L, quá trình điều tra xét thấy đây là tài sản hợp pháp của chị Lò Thị L, trú tại bản Chang, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, nên cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn đã trả lại chiếc điện thoại trên cho chị Lò Thị L theo quy định của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Lò Thị L đã nhận lại chiếc điện thoại mà bị cáo Vàng Văn Tr trộm cắp, chị Lò Thị L trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại chị Lò Thị L không yêu cầu bị cáo Vàng Văn Tr phải bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vàng Văn Tr phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vàng Văn Tr phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng Văn Tr 08 (Tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 13/01/2023.

Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định, bị cáo Vàng Văn Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Bằng